

## CẢI THIỆN KỸ NĂNG NÓI CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TRÌNH ĐỘ A2 VỚI DẠY HỌC QUA ĐỀ ÁN

Bùi Thị Ngọc Oanh\*

Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Nha Trang

### TÓM TẮT

Sinh viên không chuyên Đại học Nha Trang phải đạt tiếng Anh A2 theo chuẩn Châu Âu cả bốn kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Tuy nhiên, sinh viên không thể nói một câu tiếng Anh hoàn chỉnh. Đối tượng nghiên cứu là 105 sinh viên không chuyên, TA2236, lớp truyền thống, và TAA2.2 học nói theo đề án. Sinh viên luyện nói theo cặp hay nhóm ngoài giờ học, làm hai video và một thuyết trình dựa trên các chủ đề trong sách Life. Kết quả kiểm tra nói cuối kỳ của 2 lớp được so sánh. Khảo sát online, và phỏng vấn cá nhân 12 người học để lấy ý kiến về phương pháp đề án. Dạy học theo đề án tạo cơ hội cho người học làm việc theo nhóm, luyện nói và nâng cao kỹ năng nói.

**Từ khóa:** Dạy học theo đề án, kỹ năng nói, sinh viên không chuyên, trình độ A2, làm video.

### GIỚI THIỆU

Sinh viên không chuyên ngữ tại Đại học Nha Trang phải đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu châu Âu (CEFR) trước khi tốt nghiệp. Người học kiểm tra và thi cả bốn kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, và Viết. Nói là một trong bốn kỹ năng được đánh giá, tuy nhiên, kết quả kiểm tra nói của sinh viên qua các năm đều rất thấp. Sinh viên không thể hiểu câu hỏi bằng tiếng Anh, không phát âm chuẩn và không nói một câu hoàn chỉnh. Ngoài ra, khả năng nghe nói của sinh viên rất yếu.

Thực tế, thời gian giáo viên dành để sửa kỹ năng nói cho người học trên lớp là rất hạn chế, đặc biệt là trong các lớp có trên 50 sinh viên, sinh viên rất ít cơ hội để cải thiện kỹ năng nói. Giáo viên không thể dành nhiều thời gian cho tất cả các em. Do đó, dạy học theo đề án được áp dụng để khuyến khích người học luyện nói theo cặp hay nhóm sau giờ học và nâng cao kỹ năng nói.

Bài viết này nghiên cứu hiệu quả của phương pháp dạy học theo đề án nhằm cải thiện kỹ năng nói của sinh viên không chuyên năm nhất tại Đại học Nha Trang. Học viên tham gia là 105 sinh viên tiếng Anh không chuyên của 2 lớp TAA2.2 và TA2236. Lớp TAA2.2 gồm 52 sinh viên luyện nói theo đề án sau giờ học và nhóm TA2236 gồm 53 sinh viên luyện

nói trong lớp và kiểm tra theo kiểu truyền thống. Giả thiết trong nghiên cứu này là “Dạy học theo đề án cải thiện kỹ năng nói của sinh viên không chuyên” và nghiên cứu này để trả lời hai câu hỏi cụ thể sau:

1. Dạy học theo đề án cải thiện kỹ năng nói của người học như thế nào?
2. Người học nghĩ gì về dạy học theo đề án để cải thiện kỹ năng nói?

### PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO ĐỀ ÁN

#### Cơ sở lý luận

Theo Smith & Dodds (1997) [8], dạy học theo đề án vận dụng lý thuyết vào những bài tập dùng các tình huống thực tế trong một thời gian định sẵn của dự án để đạt được các mục tiêu kết quả bắt buộc và làm cho việc học tập cá nhân và học theo nhóm dễ dàng hơn.

Theo ArchForKids LLC (2015) [3], dạy học theo đề án là một phương pháp học đổi mới có hệ thống thúc đẩy người học nghiên cứu sâu vào những câu hỏi phức tạp, vận dụng nhiều chiến thuật quan trọng cho thành công trong thế kỷ thứ 21, là mô hình lớp học chuyển từ lớp học lấy giáo viên làm trung tâm sang lớp học lấy người học làm trung tâm. Sinh viên đạt được mục tiêu học tập của mình thông qua tìm tòi, hợp tác làm việc để nghiên cứu và tạo ra đề án phản ánh kiến thức của họ. Người học cũng được kết nối với cuộc sống bên ngoài lớp học và tiếp cận với những

\* Tel: 0903544668; Email: oanhbtt@ntu.edu.vn

vấn đề thực tế, và xây dựng mối quan hệ với các bạn trong nhóm, và rộng hơn nữa là xây dựng mối quan hệ với cộng đồng. Họ cũng đạt được nhiều lợi ích từ việc học hỏi các kỹ năng mới, công nghệ thông tin, trở thành người giao tiếp giỏi và giải quyết vấn đề thành thạo.

Nghiên cứu của Maulany (2013) [7] cho thấy kết quả môn nói của học sinh lớp 4 trường tiểu học Bandung đã có tiến bộ qua phương pháp dạy học theo đề án, nhất là kỹ năng nghe hiểu và từ vựng. Những khía cạnh khác như ngữ pháp, sự lưu loát và phát âm cũng được cải thiện, tuy nhiên tiến bộ về mặt nghe hiểu và từ vựng nhiều hơn.

Theo Agustina (2012) [2], luyện nói bốn lần bằng cách báo cáo các bài đọc cho giáo viên, với bạn bè của mình hay với khán giả sau khi đọc các tài liệu đã cải thiện kỹ năng nói của sinh viên chuyên ngành kế toán và họ thấy tự tin hơn khi nói. Sự tự tin đã làm cho kỹ năng nói của họ tốt hơn vì họ không còn sợ mắc lỗi khi nói. Ngoài ra, dạy học theo đề án đã đào tạo người học trở nên độc lập, biết tư duy và thúc đẩy việc học suốt đời.

Kết quả nghiên cứu của Anyahong (2015) [1] cho thấy phương pháp dạy học theo đề án nâng cao khả năng nói tiếng Anh của sinh viên của Viện Công nghệ Thai-Nichi, Thái Lan rất nhiều, và mức độ hài lòng của người học về phương pháp này và sinh viên cảm thấy rất thỏa mãn cho dự án thứ 1, thỏa mãn hơn cho dự án thứ 2 và thỏa mãn cao nhất cho dự án thứ 3 bởi vì họ có quyết tâm cao để hoàn thành dự án. Sinh viên luyện tập theo nhóm trước khi thuyết trình, do đó họ cảm thấy tự tin vào thuyết trình nhóm. Ngoài ra, sinh viên được hỗ trợ luyện tập ngôn ngữ với sự tự do lựa chọn dự án mà họ thích.

#### **Những lợi ích của dạy học theo đề án**

Fragoulis (2009) [5] và Bell (2010) [4] cho rằng có nhiều lợi ích của dạy học theo đề án khi dạy tiếng Anh như sau:

Tạo ra môi trường tối ưu và cơ hội cho luyện nói tiếng Anh và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ.

- Người học chủ động thực hiện nhiệm vụ trong đề án.

- Thúc đẩy kỹ năng cộng tác trong nhóm.

- Thúc đẩy động cơ học tập, sự vui thích và sự tham gia tích cực vào việc học.

Theo ArchForKids LLC (2015) [3], dạy học theo đề án khắc phục tình trạng người học đôi lúc cảm thấy buồn chán, chủ động tham gia vào bài học và khuyến khích sự sáng tạo. Do đó, người học sẽ nhớ bài lâu hơn.

#### **Những thách thức khi dạy học theo đề án**

Giáo viên phải tự xây dựng tiêu chí chấm điểm cho đề án vì các đề án khác nhau về mục tiêu học tập, nội dung, mức độ kiến thức, chủ đề, thời gian thực hiện đề án và các hoạt động.

Giáo viên cũng cần chú ý sự năng động nhóm vì một số thành viên của nhóm không tích cực tham gia hay không thân thiện trong nhóm. Do vậy, giáo viên cần chủ động giám sát sự đóng góp và thực hiện công việc giữa các thành viên trong nhóm hay phân chia công việc cho từng thành viên trong nhóm [3].

Marx, Blumenfeld, Krajcik & Soloway (1997) [6] cho rằng thách thức là độ dài của khóa học và áp lực từ việc dạy học tất cả các nội dung trong chương trình vì dạy học theo đề án mất nhiều thời gian hơn là lớp học lấy giáo viên làm trung tâm. Giáo viên cũng cần kỹ năng quản lý nhiều hoạt động đa dạng, và cả kỹ năng công nghệ thông tin trong trường hợp người học cần nghiên cứu Internet, hợp tác làm việc qua mạng của những sinh viên ở xa, không thể trực tiếp làm nhóm.

#### **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

##### **Người tham gia**

Người tham gia bao gồm 105 sinh viên không chuyên lớp tiếng Anh A2.2 của trường Đại học Nha Trang của 2 lớp TAA2.2 và TA236, và có độ tuổi từ 19 đến 21 tuổi. Người học phải học 60 tiết trong 3 tháng từ ngày 27/02/2017 đến ngày 27/05/2017 và học 4 tiết một tuần. Cả hai nhóm đều được giáo viên

kiểm tra kỹ năng nói qua bài giới thiệu bản thân ở buổi đầu tiên của khóa học.

### **Các bước tiến hành**

#### **Lớp truyền thống, lớp TA2236**

Lớp học truyền thống luyện nói trên lớp theo những chủ đề nói trong sách Life. Lớp kiểm tra theo cách thông thường theo quy định của khoa Ngoại ngữ gồm hai phần: thứ nhất là người học miêu tả bất cứ một bức tranh nào trong giáo trình Life, và phần hai là giáo viên sẽ hỏi các câu hỏi và sinh viên trả lời.

#### **Lớp thử nghiệm, TA A2.2**

Tuần thứ nhất: Giáo viên giới thiệu chương trình, tài liệu học và cách kiểm tra kỹ năng nói theo nhóm. Giáo viên cũng thông báo thời hạn nộp bài, cách làm dàn ý cho bài nói và tiêu chí chấm điểm cho từng thành viên của nhóm. Điểm nói là điểm trung bình cộng của điểm các video và điểm thuyết trình. Tuy làm theo nhóm nhưng từng thành viên có điểm nói riêng, tùy theo khả năng phát âm, độ lưu loát và trả lời câu hỏi.

Tiêu chí chấm 2 video gồm đánh giá về dàn ý bài nói, quay video ngoại cảnh, phát âm, độ lưu loát, âm thanh và hình ảnh và độ dài của video. Sinh viên cũng được giới thiệu trang web để xem các video mẫu từ sinh viên các trường khác thi Olympic tiếng Anh toàn quốc từ trang <https://www.facebook.com/olympic tatoanquoc/?fref=ts>

Tiêu chí chấm thuyết trình gồm làm và nộp dàn ý bài thuyết trình, power point slides, phát âm, độ lưu loát và trả lời câu hỏi.

Tuần thứ 2: Người học tự chia nhóm nhỏ từ 3 - 4 người hay theo cặp với những thành viên do họ tự lựa chọn.

Tuần thứ 3 - 4: Người học chọn 3 chủ đề để làm 2 video và 1 thuyết trình. Các chủ đề được lấy từ sách Life A1-A2 như nói về trường đại học Nha Trang, một ngày quan trọng, một điểm đến du lịch, một ngày nghỉ... Người học gửi email cho giáo viên lên nhóm và tên chủ đề thuyết trình và chủ đề làm video.

Tuần thứ 5 - 8: Các nhóm làm dàn ý chi tiết cả hai bài thuyết trình và bài video và gửi email cho giáo viên xem và nhận xét. Nếu dàn ý sơ sài, các nhóm được yêu cầu làm lại.

Tuần thứ 9 - 11: Người học quay video ngoại cảnh và chuẩn bị Power point thuyết trình.

Tuần thứ 12: Người học gửi video lên trang Edmodo của giáo viên, ở đường link <https://www.edmodo.com/home#/group?id=22682061>.

Tuần thứ 13: Giáo viên nhận xét và cho điểm video các nhóm.

Tuần thứ 14: Người học thuyết trình trong lớp, các nhóm khác và giáo viên lắng nghe và đặt câu hỏi. Sau đó, giáo viên đưa ra nhận xét cho các nhóm. Cuối cùng, giáo viên chấm điểm nói cho sinh viên dựa trên tiêu chí chấm điểm được giới thiệu ngay từ tuần đầu tiên.

### **Phương pháp thu thập dữ liệu**

Nghiên cứu này dựa trên kết quả kỹ năng nói của 2 videos và một thuyết trình của các nhóm vào gần cuối khóa học. Cuối khóa, sinh viên lớp TAA2.2 được yêu cầu trả lời bảng hỏi gồm 10 câu hỏi trên SurveyMonkey ở đường link: <https://www.surveymonkey.com/r/6HJQ2PH>. Để đảm bảo độ tin cậy của dữ liệu, 12 sinh viên được phỏng vấn cá nhân để kiểm tra và so sánh tất cả các kết quả thu được. Ý kiến của sinh viên được ghi lại và phân tích một cách kỹ càng.

### **KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

Kết quả kiểm tra nói của lớp thử nghiệm TAA2.2 lấy trung bình cộng từ điểm làm 2 video và một thuyết trình. Kết quả kiểm tra nói của lớp truyền thống TA236 chỉ có một điểm kiểm tra vào tuần cuối cùng của khóa học.

Để đảm bảo các giá trị của dữ liệu là đáng tin cậy, t-test được thực hiện giữa 2 nhóm và cho ra kết quả số liệu như bảng 1.

Từ bảng 1 chúng ta thấy có sự khác nhau giữa giá trị trung bình của điểm nói của 2 nhóm là 0,74 (5,47 - 4,73), cho thấy lớp TAA2.2 có sự tiến bộ trong môn nói hơn nhóm truyền thống, TA236. Điều này nghĩa là sinh viên

làm theo đề án cho kết quả tốt hơn. Do đó, giả thiết đưa ra ban đầu là đúng, nghĩa là “Dạy học theo đề án cải thiện kỹ năng nói của sinh viên không chuyên”. Kết quả này hoàn toàn trùng khớp với những nghiên cứu trước đây của Maulany (1997) [7], Anyahong (2015) [1] và Agustina (2012) [2] được nêu ở trên.

**Bảng 1. Kết quả t-test giữa 2 nhóm**

	Mean	Standard Deviation	p-value	The effect size
Lớp TAA2.2	5,47	1,55	0,012	0,49
Lớp TA2236	4,73	1,52		

Với giá trị  $p=0,012$ , nhỏ hơn nhiều so với giá trị alpha 0.5, điều này có nghĩa có sự khác biệt lớn giữa lớp thử nghiệm và lớp truyền thống. Sự khác biệt này cho thấy kết quả từ phân tích dữ liệu không thể xảy ra một cách ngẫu nhiên mà do kết quả của làm việc theo đề án đã cải thiện kỹ năng nói của sinh viên.

Để đo lường độ hiệu quả (effect size), độ lệch chuẩn (standard deviation) cần được tính toán để giúp xác định độ hiệu quả của phương pháp làm việc theo đề án. Công thức tính độ lệch chuẩn của Jacob Cohen (Effect Size Calculator for T-Test) đã được dùng trong các nghiên cứu giáo dục như sau:

Cohen's  $d = (\text{Mean } 2 - \text{Mean } 1) / \text{Standard Deviation}$

Cohen's  $d = (5,47 - 4,73) / 1,52 \approx 0,49$

Theo tỷ lệ Cohen, độ hiệu quả được sắp xếp từ nhỏ đến lớn. Hiệu quả ít là từ 0,00 đến 0,20, hiệu quả trung bình là từ 0,20 đến 0,50 và hiệu quả cao là 0,50 hay cao hơn. Do đó, độ hiệu quả 0,49 là hiệu quả trung bình. Điều này chứng tỏ luyện nói theo đề án mang lại hiệu quả trung bình trong phát triển kỹ năng nói của sinh viên. Đó chính là câu trả lời cho câu hỏi đầu tiên của bài nghiên cứu là “Dạy học theo đề án cải thiện kỹ năng nói của người học như thế nào?”

Trả lời câu hỏi thứ hai là “Người học nghĩ gì về dạy học theo đề án để cải thiện kỹ năng nói?” chính là phân tích trả lời khảo sát của 52 sinh viên từ trang web [https://www.surveymonkey.com/analyze/nf3EV2dFHB7U6lxJTe sMIZLQm2vY\\_2BvAgn7s2e2Jh3ZY\\_3D](https://www.surveymonkey.com/analyze/nf3EV2dFHB7U6lxJTe sMIZLQm2vY_2BvAgn7s2e2Jh3ZY_3D) và câu trả lời phỏng vấn cá nhân của 12 sinh viên lựa chọn ngẫu nhiên. Trước khi tham gia dạy học theo đề án, người học tự đánh giá về kỹ năng nói của mình như bảng sau:

Không nói được gì	Nói được	Nói khá
41,82%	47,27%	12,73%

Gần 50% sinh viên cảm thấy mình nói được, tuy nhiên gần 42% sinh viên không nói được một câu hoàn chỉnh.

Khi làm việc trong nhóm, sinh viên cảm thấy những khó khăn sau:

Sắp xếp thời gian	Luyện nói	Ngôn ngữ, phát âm	Nhóm bất đồng ý kiến
60%	32,73%	5,45%	5,45%

Khó khăn nhiều nhất đối với sinh viên là sắp xếp thời gian vì sinh viên không chuyên đến từ tất cả các ngành học khác nhau và thời gian học các môn học chuyên ngành cũng rất khác nhau.

Sau khi tham gia đề án cải thiện môn nói, đa số sinh viên cảm thấy khả năng nói của mình được cải thiện. Cụ thể như sau:

Không được cải thiện	Cải thiện ít	Cải thiện nhiều
13, 21%	47,17%	37,74%

Làm việc theo đề án sau giờ học giúp người học có thời gian luyện nói nhiều hơn, do đó có 47,17% sinh viên cảm thấy kỹ năng nói của họ được cải thiện ít. Điều đó đúng với kết quả so sánh kết quả môn nói của hai lớp học như trên.

Những kỹ năng sinh viên được cải thiện:

Phát âm	Nghe hiểu	Trình bày vấn đề	Trả lời câu hỏi
42,59%	31,48%	12,96%	12,96%

Sự tiến bộ về kỹ năng nghe hiểu và phát âm sau khi làm việc theo đề án giống kết quả nghiên cứu của Maulany (2013) [7]. Tuy nhiên, khác với nghiên cứu của Maulany (2013) [7], sinh viên có sự tiến bộ về phát âm nhiều hơn so với kỹ năng nghe hiểu.

Kết quả về sự tự tin của sinh viên sau khi làm việc theo đề án như sau:

Chưa tự tin	Khá tự tin	Tự tin
42,31%	23,08%	34,63%

Hơn 50% sinh viên cảm thấy khá tự tin và tự tin về kỹ năng nói của mình, tuy vẫn có 42,31% chưa tự tin. Kết quả về sự tự tin của người học giống với kết quả của Agustina (2012) [2].

Tương tự như kết quả về sự tự tin khi trình bày một vấn đề, kết quả sự hài lòng của sinh viên về kỹ năng nói như sau:

Không hài lòng	Khá hài lòng	Hài lòng
41,51%	18,87%	33,96%

Kết quả về sự hài lòng của người học về kỹ năng nói giống với kết quả nghiên cứu của Anyahong (2015) [1] là mức độ hài lòng của người học tăng lên qua từng dự án.

Cuối cùng là những kiến nghị của người học cho việc dạy học theo đề án trong tương lai. Sinh viên đã có một số kiến nghị khá thú vị như nên có thêm các câu lạc bộ sẵn sàng trợ giúp cho các nhóm trong khi làm việc, chỉnh sửa và giúp cho nhóm những mẹo nhỏ khi nói và giao tiếp. Một ý kiến cho rằng giáo trình cần nhiều tranh ảnh hơn và sinh viên được giao lưu tham gia các chương trình tiếng Anh. Thậm chí, người học đề xuất là cần có người nước ngoài nói chuyện để biết cách phát âm tốt hơn.

Kết quả phỏng vấn cá nhân của 12 sinh viên lớp TAA2.2 cho thấy khi làm việc theo nhóm, người học có ít mâu thuẫn trong quá trình làm nhóm chiếm 61%. Khi có mâu thuẫn, đa số các bạn đồng ý rằng nhóm ngồi lại, cùng nói chuyện, suy nghĩ, phân tích kỹ hơn về vấn đề cần thảo luận và tìm ra biện pháp đúng đắn

cho vấn đề. Có 9 bạn cho rằng để giải quyết mâu thuẫn trong nhóm thì phải tôn trọng ý kiến của nhau, tìm hiểu, lắng nghe ý kiến của mọi thành viên và chọn ra giải pháp tốt nhất hay lấy ý kiến số đông để giải quyết vấn đề.

Ngoài ra, sinh viên còn cho rằng các nhóm cần làm việc nhóm nhiều hơn, tương tác trong nhóm nhiều hơn và giáo viên cho các nhóm thường xuyên lên nói trước lớp hơn. Một ý kiến khác cho rằng, mỗi nhóm sẽ tạo tình huống giao tiếp bằng tiếng Anh theo bài và lên trước lớp để trình bày tình huống có cả Power Point để lớp hiểu. Người học cảm thấy học theo nhóm có động lực, hiểu hơn, đạt được nhiều kỹ năng và kích thích sự học hỏi của sinh viên hơn, tuy nhiên trong nhóm nên có bạn phát âm chuẩn, ngữ pháp tốt để sửa lỗi khi nói cho mỗi thành viên.

#### KẾT LUẬN

Áp dụng dạy học theo đề án có cải thiện kỹ năng nói của sinh viên không chuyên tại trường Đại học Nha Trang. Các chủ đề nói trong thực tế, gần gũi với người học đã khuyến khích, thử thách sinh viên tìm tòi suy nghĩ để phát triển bài nói thuyết trình, làm các video và đề án tạo cơ hội cho người học nâng cao tinh thần trách nhiệm cho việc học của mình, cộng tác, làm việc theo nhóm hiệu quả ngoài lớp học. Xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể, phù hợp khuyến khích người học luyện nói. Giáo viên dành nhiều thời gian sửa dần ý chi tiết của bài nói, và đánh giá kỹ năng nói qua các video và bài thuyết trình. Tuy nhiên, khi thực hiện đề án cũng còn một số khó khăn vướng mắc như các vấn đề kỹ thuật về cách làm video, định dạng video, gửi video lên mạng, cách chia nhóm... đòi hỏi có sự hợp tác, trao đổi thông tin thường xuyên giữa giáo viên và sinh viên. Hơn nữa, dạy học theo đề án cần được tiếp tục nghiên cứu ở các khóa học tiếp theo vì sự tiến bộ của người học là trong một quá trình dài, không chỉ kéo dài trong một khóa học.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anyahong, B. (2015), *Using Project-Based Approach to Enhance English Speaking Ability of Thai-Nichi Institute of Technology Students. ICLEP, 18*. Retrieved June 29, 20017 from <http://icsai.org/procarch/1iclep/1iclep-18.pdf>
2. Agustina, L. (2012). *Improving Reading and Speaking Skills through Project-Based Learning for EFL Students in the form of Student-Made Magazine*. Retrieved June 28, 2017 from <http://jlit-polinema.org/?p=85>
3. ArchForKids LLC (2015), *What is Project-Based Learning?* Retrieved July 1<sup>st</sup>, 2017 from <https://www.noodle.com/articles/what-is-project-based-learning>
4. Bell, S. (2010), *Project-based Learning for the 21st Century: Skill for the Future*. The Clearing House, 83, pp. 39-43.
5. Fragoulis, L. (2009), *Project-Based Learning in Teaching of English as a Foreign Language in Greek Primary School: from Theory to Practice*. *English Language Teaching*, 2(3), pp.113-119.
6. Marx, R.W., Blumenfeld, P. C., Krajcik, J. S., & Soloway, E. (1997). *Enacting project-based science: Challenges for practice and policy*. *Elementary School Journals*, 97(4), pp. 341-358.
7. Maulany, D. B. (2013), *The Use of Project-Based Learning in Improving the Students' speaking Skills*, *Journal of English and Education*, 1(1), pp 30 – 42.
8. Smith, B. & Dodds, R. (1997), *Developing Managers through Project-based Learning*. Aldershot/ Vermont: Gower.

## SUMMARY

### USING PROJECT-BASED LEARNING TO IMPROVE ENGLISH SPEAKING SKILLS OF NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS OF LEVEL A2

Bui Thi Ngoc Oanh\*

Faculty of Foreign Languages - Nha Trang University

Non-English major students of Nha Trang University have to achieve English level A2 (CEFR), including Listening, Speaking, Reading and Writing. However, students cannot speak a complete sentence. Participants were 105 students including TAA2.2, an experiment class, and TA236, a traditional class. Experiment students worked in pairs or groups, practised and made 2 videos and 1 presentation. Results of oral tests of two classes were compared. An online survey and interview of 12 students were to take students opinions of the project. Project-based learning creates opportunities for students to practise speaking English outside the class and helps to improve their speaking skills.

**Keywords:** *Project-based learning, Speaking skills, non-English major students, level A2, making videos*

Ngày nhận bài: 15/10/2017; Ngày phản biện: 10/11/2017; Ngày duyệt đăng: 13/12/2017

\* Tel: 0903544668; Email: oanhbtt@ntu.edu.vn